

Số: 4853 /SYT-NVY

V/v cập nhật danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Khám, chữa bệnh.

Đồng Nai, ngày 29 tháng 10 năm 2018

Kính gửi:

- Giám đốc các Bệnh viện, các Trung tâm Y tế trực thuộc;
- Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Cao su Đồng Nai;
- Giám đốc các Bệnh viện ngoài công lập.

Căn cứ Công văn số 6272/BYT-VPB6 ngày 22/10/2018 của Bộ Y tế về việc cập nhật danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Khám, chữa bệnh.

Sở Y tế thông báo đến các đơn vị biết Bộ Y tế đã hoàn thành rà soát và cập nhật danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Khám, chữa bệnh gồm 161 thủ tục (Phụ lục 1), chi tiết như sau:

- Thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế: 66 thủ tục (Phụ lục 2);
- Thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải: 05 thủ tục (Phụ lục 3);
- Thuộc thẩm quyền giải quyết của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 92 thủ tục (Phụ lục 4).

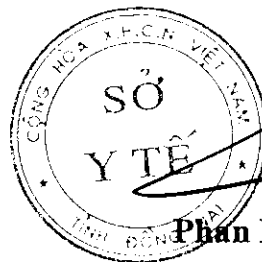
(Đính kèm Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 4)

Đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện việc công bố, công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo các quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ SYT;
- Website SYT;
- Lưu: VT, NVY.

GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6272**/BYT-VPB6
V/v cập nhật danh mục TTHC
thuộc lĩnh vực Khám, chữa bệnh.

Hà Nội, ngày **22** tháng 10 năm 2018

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Y tế (Bộ Công an);
- Cục Y tế (Bộ giao thông vận tải);
- Cục Quân y (Bộ Quốc phòng).

Bộ Y tế đã hoàn thành rà soát và cập nhật danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước được đăng tải công khai trên Cơ sở Dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; trong đó lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh gồm 161 thủ tục (Phụ lục 1), chi tiết như sau:

- Thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế: 66 thủ tục (Phụ lục 2).
- Thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải: 05 thủ tục (Phụ lục 3).
- Thuộc thẩm quyền giải quyết của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 92 thủ tục (Phụ lục 4).

Bộ Y tế thông báo đề các Cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện việc công bố, công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo các quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng TT Nguyễn Việt Tiến (để b/c);
- Chánh Văn phòng Bộ (để b/c);
- Cục KSTTHC - VPCP (để biết);
- Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền (để biết);
- Cục Quản lý Khám, chữa bệnh (để biết);
- Cục Quản lý Môi trường y tế (để biết);
- Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo (để biết);
- Vụ Tổ chức cán bộ (để biết);
- Lưu: VT, VPB6_(02b).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG BỘ
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG BỘ



Hà Anh Đức

Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế
(Cập nhật đến ngày 15/10/2018)

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
1	B-BYT-003933-TT	Cho phép cơ sở y tế hoạt động lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người.	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	75/2006/QH11;	08/2008/QĐ-BYT;	
2	B-BYT-038144-TT	Cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	34/2005/QH11;	79/2006/NĐ-CP;	02/2007/TT-BYT;
3	B-BYT-047062-TT	Cho phép thành lập ngân hàng mô trực thuộc Sở Y tế, và thuộc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế, ngân hàng mô tư nhân, ngân hàng mô thuộc bệnh viện tư nhân, trường đại học y, được tư thực trên địa bàn quản lý.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	75/2006/QH11;	03/2008/QĐ-BYT;	
4	B-BYT-046884-TT	Cho phép thành lập ngân hàng mô trực thuộc Bộ Y tế, ngân hàng mô thuộc bệnh viện, viện, trường đại học y, được trực thuộc Bộ Y tế hoặc thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ;	75/2006/QH11;	03/2008/QĐ-BYT;	
5	B-BYT-262867-TT	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	17/2014/TT-BYT;
6	B-BYT-262871-TT	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	17/2014/TT-BYT;
7	B-BYT-262874-TT	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	17/2014/TT-BYT;
8	B-BYT-262878-TT	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	17/2014/TT-BYT;
9	B-BYT-263475-TT	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;		43/2013/TT-BYT;
10	B-BYT-263476-TT	Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;		43/2013/TT-BYT;
11	B-BYT-263480-TT	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		43/2013/TT-BYT;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
12	B-BYT-263482-TT	Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		43/2013/TT-BYT;
13	B-BYT-265234-TT	Cấp giấy khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên	Các cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương;	40/2009/QH12; 10/2012/QH13; 72/2006/QH11;	34/2008/NĐ-CP; 110/2002/NĐ-CP; 126/2007/NĐ-CP; 46/2011/NĐ-CP;	14/2013/TT-BYT;
14	B-BYT-265236-TT	Cấp giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi	Các cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương;	40/2009/QH12; 10/2012/QH13; 72/2006/QH11;	34/2008/NĐ-CP; 110/2002/NĐ-CP; 126/2007/NĐ-CP; 46/2011/NĐ-CP;	14/2013/TT-BYT;
15	B-BYT-265237-TT	Cấp giấy khám sức khỏe cho người người mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự	Các cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương;			14/2013/TT-BYT;
16	B-BYT-265238-TT	Khám sức khỏe định kỳ	Các cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương;			14/2013/TT-BYT;
17	B-BYT-265327-TT	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;			35/2013/TT-BYT;
18	B-BYT-265328-TT	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;			35/2013/TT-BYT;
19	B-BYT-265329-TT	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ			35/2013/TT-BYT;
20	B-BYT-265331-TT	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ			35/2013/TT-BYT;
21	B-BYT-279172-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế trước ngày 01/01/2016	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
22	B-BYT-279173-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế từ ngày 01/01/2016	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
23	B-BYT-279182-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng, hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 1, Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
24	B-BYT-279184-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng, hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại các Điểm c, d, đ, e, g Khoản 1, Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
25	B-BYT-279186-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế trước ngày 01/01/2016.	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
26	B-BYT-279190-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế từ ngày 01/01/2016.	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
27	B-BYT-279192-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
28	B-BYT-279195-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại các Điểm c, d, đ, e và g tại Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
29	B-BYT-279198-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trước ngày 01/01/2016.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
30	B-BYT-279200-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế từ ngày 01/01/2016.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
31	B-BYT-279217-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, b, Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
32	B-BYT-279218-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm c, d, đ, e và g tại Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
33	B-BYT-279219-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình độc lập thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
34	B-BYT-279220-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc phòng khám đa khoa tư nhân hoặc khoa khám bệnh của bệnh viện đa khoa	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
35	B-BYT-279221-TT	Cấp bổ sung lòng ghép nhiệm vụ của phòng khám bác sỹ đối với trạm y tế cấp xã	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
36	B-BYT-279222-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
37	B-BYT-279223-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
38	B-BYT-279224-TT	Bổ sung, điều chỉnh phạm vi hoạt động bác sỹ gia đình đối với Phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
39	B-BYT-279225-TT	Thừa nhận tiêu chuẩn quản lý chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	04/2015/TT-BYT
40	B-BYT-279226-TT	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT
41	B-BYT-279227-TT	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT
42	B-BYT-279228-TT	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT
43	B-BYT-279229-TT	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ, ngành	Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải; Cục Y tế - Bộ Công an	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT
44	B-BYT-279230-TT	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc bộ, ngành	Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải; Cục Y tế - Bộ Công an	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT
45	B-BYT-279231-TT	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc bộ, ngành	Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải; Cục Y tế - Bộ Công an	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
46	B-BYT-279232-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Bộ Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
47	B-BYT-279233-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
48	B-BYT-279234-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
49	B-BYT-279235-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
50	B-BYT-279236-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
51	B-BYT-279237-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
52	B-BYT-279238-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
53	B-BYT-279239-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế khi thay đổi địa điểm	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
54	B-BYT-279240-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
55	B-BYT-279241-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
56	B-BYT-279242-TT	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
57	B-BYT-279243-TT	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
58	B-BYT-279244-TT	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;
59	B-BYT-279245-TT	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;
60	B-BYT-279246-TT	Cho phép Đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;
61	B-BYT-279247-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
62	B-BYT-279248-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
63	B-BYT-279249-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
64	B-BYT-279250-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
65	B-BYT-279251-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
66	B-BYT-279252-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
67	B-BYT-279253-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
68	B-BYT-279254-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
69	B-BYT-279255-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
70	B-BYT-279256-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
71	B-BYT-279257-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
72	B-BYT-279258-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
73	B-BYT-279259-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo với trạm xá, trạm y tế cấp xã	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
74	B-BYT-279260-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
75	B-BYT-279261-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
76	B-BYT-279262-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
77	B-BYT-279263-TT	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
78	B-BYT-286631-TT	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;		07/2015/TT-BYT;
79	B-BYT-286632-TT	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;		07/2015/TT-BYT;
80	B-BYT-286633-TT	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;		07/2015/TT-BYT;
81	B-BYT-286634-TT	Cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;		07/2015/TT-BYT;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
82	B-BYT-286635-TT	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		07/2015/TT-BYT;
83	B-BYT-286636-TT	Cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		07/2015/TT-BYT;
84	B-BYT-286637-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ, ngành khác	Cục Quản lý Khám chữa bệnh - Bộ Y tế; Cục Quản lý - Bộ Quốc phòng; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải; Cục Y tế - Bộ Công an	23/2008/QH12;	63/2012/NĐ-CP; 107/2012/NĐ-CP;	24/2015/TTLT-BYT-BGTVT; 14/2013/TT-BYT;
85	B-BYT-286638-TT	Cấp giấy khám sức khỏe cho người lái xe	Các cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương;	23/2008/QH12;	63/2012/NĐ-CP; 107/2012/NĐ-CP;	24/2015/TTLT-BYT-BGTVT; 14/2013/TT-BYT;
86	B-BYT-286639-TT	Khám sức khỏe định kỳ của người lái xe ô tô	Các cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương;	23/2008/QH12;	63/2012/NĐ-CP; 107/2012/NĐ-CP;	24/2015/TTLT-BYT-BGTVT; 14/2013/TT-BYT;
87	B-BYT-286640-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	23/2008/QH12;	63/2012/NĐ-CP; 107/2012/NĐ-CP;	24/2015/TTLT-BYT-BGTVT; 14/2013/TT-BYT;
88	B-BYT-286641-TT	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;
89	B-BYT-286642-TT	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;
90	B-BYT-286643-TT	Cấp lại giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;
91	B-BYT-286644-TT	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
92	B-BYT-286645-TT	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;
93	B-BYT-286646-TT	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;
94	B-BYT-286647-TT	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;
95	B-BYT-286648-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT;
96	B-BYT-286664-TT	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT;
97	B-BYT-286665-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT;
98	B-BYT-286666-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT;
99	B-BYT-286687-TT	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT;
100	B-BYT-286688-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT;
101	B-BYT-286689-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT;
102	B-BYT-286789-TT	Cấp giấy phép hoạt động ngân hàng mô	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	75/2006/QH11;	56/2008/NĐ-CP; 118/2016/NĐ-CP;	
103	B-BYT-286817-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
104	B-BYT-286818-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
105	B-BYT-286819-TT	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
106	B-BYT-286820-TT	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
107	B-BYT-286821-TT	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
108	B-BYT-286822-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
109	B-BYT-286823-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
110	B-BYT-286824-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
111	B-BYT-286825-TT	Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	
112	B-BYT-286826-TT	Đề nghị kiểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh	Cơ sở đào tạo đủ điều kiện được công nhận;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	
113	B-BYT-286827-TT	Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh	Cơ sở đào tạo đủ điều kiện được công nhận;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	
114	B-BYT-286828-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Bộ Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
115	B-BYT-286829-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
116	B-BYT-286830-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
117	B-BYT-286831-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
118	B-BYT-286832-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
119	B-BYT-286833-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
120	B-BYT-286834-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
121	B-BYT-286835-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
122	B-BYT-286836-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
123	B-BYT-286837-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
124	B-BYT-286838-TT	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải; Cục Y tế - Bộ Công an	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
125	B-BYT-286839-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
126	B-BYT-286840-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
127	B-BYT-286841-TT	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
128	B-BYT-286842-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
129	B-BYT-286843-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
130	B-BYT-286844-TT	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
131	B-BYT-286845-TT	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
132	B-BYT-286846-TT	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
133	B-BYT-286847-TT	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
134	B-BYT-286848-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
135	B-BYT-286849-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
136	B-BYT-286850-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
137	B-BYT-286851-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
138	B-BYT-286852-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
139	B-BYT-286853-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
140	B-BYT-286854-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
141	B-BYT-286855-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
142	B-BYT-286856-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
143	B-BYT-286857-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
144	B-BYT-286858-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
145	B-BYT-286859-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
146	B-BYT-286860-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
147	B-BYT-286861-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
148	B-BYT-286862-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
149	B-BYT-286863-TT	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	
150	B-BYT-286864-TT	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage)	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	
151	B-BYT-286865-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế xã	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
152	B-BYT-286866-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
153	B-BYT-286867-TT	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám, sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	
154	B-BYT-286868-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
155	B-BYT-286869-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
156	B-BYT-286870-TT	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
157	B-BYT-286871-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
158	B-BYT-286872-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
159	BYT-286972	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục I	Các cơ sở khám chữa bệnh	95/2015/QH13;	109/2016/NĐ-CP;	14/2013/TT-BYT; 22/2017/TT-BYT; 17/2018/TT-BYT
160	BYT-286973	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định tại Phụ lục I nhưng mắc một hoặc một số bệnh, tật quy định tại Phụ lục II	Các cơ sở khám chữa bệnh	95/2015/QH13;	109/2016/NĐ-CP;	14/2013/TT-BYT; 22/2017/TT-BYT; 17/2018/TT-BYT
161	BYT-286974	Khám sức khỏe định kỳ đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam	Các cơ sở khám chữa bệnh	95/2015/QH13;	109/2016/NĐ-CP;	14/2013/TT-BYT; 22/2017/TT-BYT; 17/2018/TT-BYT

Phụ lục 2
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
 thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế
 (Cập nhật đến ngày 15/10/2018)

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
1	B-BYT-003933-TT	Cho phép cơ sở y tế hoạt động lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người.	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	75/2006/QH11;	08/2008/QĐ-BYT;	
2	B-BYT-046884-TT	Cho phép thành lập ngân hàng mô trực thuộc Bộ Y tế, ngân hàng mô thuộc bệnh viện, viện, trường đại học y, dược trực thuộc Bộ Y tế hoặc thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ;	75/2006/QH11;	03/2008/QĐ-BYT;	
3	B-BYT-263475-TT	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;		43/2013/TT-BYT;
4	B-BYT-263476-TT	Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;		43/2013/TT-BYT;
6	B-BYT-265327-TT	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;			35/2013/TT-BYT;
6	B-BYT-265328-TT	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;			35/2013/TT-BYT;
7	B-BYT-279172-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế trước ngày 01/01/2016	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
8	B-BYT-279173-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế từ ngày 01/01/2016	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
9	B-BYT-279182-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng, hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 1, Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
10	B-BYT-279184-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng, hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại các Điểm c, d, đ, e, g Khoản 1, Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
11	B-BYT-279186-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế trước ngày 01/01/2016.	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
12	B-BYT-279190-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế từ ngày 01/01/2016.	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
13	B-BYT-279192-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
14	B-BYT-279195-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại các Điểm c, d, đ, e và g tại Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	Cục Quản lý Khám, Chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
15	B-BYT-279225-TT	Thừa nhận tiêu chuẩn quản lý chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	04/2015/TT-BYT;
16	B-BYT-279226-TT	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;
17	B-BYT-279227-TT	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;
18	B-BYT-279228-TT	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;
19	B-BYT-279232-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Bộ Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
20	B-BYT-279233-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
21	B-BYT-279234-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
22	B-BYT-279235-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
23	B-BYT-279236-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
24	B-BYT-279237-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
25	B-BYT-279238-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
26	B-BYT-279239-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế khi thay đổi địa điểm	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
27	B-BYT-279240-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
28	B-BYT-279241-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
29	B-BYT-279242-TT	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
30	B-BYT-286631-TT	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;		07/2015/TT-BYT;
31	B-BYT-286632-TT	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;		07/2015/TT-BYT;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
32	B-BYT-286633-TT	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;		07/2015/TT-BYT;
33	B-BYT-286634-TT	Cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;		07/2015/TT-BYT;
34	B-BYT-286637-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ, ngành khác	Cục Quản lý Khám chữa bệnh - Bộ Y tế; Cục Quản lý y - Bộ Quốc phòng; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải; Cục Y tế - Bộ Công an	23/2008/QH12;	63/2012/NĐ-CP; 107/2012/NĐ-CP;	24/2015/TTLT-BYT-BGTVT; 14/2013/TT-BYT;
35	B-BYT-286641-TT	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;
36	B-BYT-286642-TT	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;
37	B-BYT-286643-TT	Cấp lại giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;
38	B-BYT-286664-TT	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT;
39	B-BYT-286665-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT;
40	B-BYT-286666-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT;
41	B-BYT-286789-TT	Cấp giấy phép hoạt động ngân hàng mở	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	75/2006/QH11;	56/2008/NĐ-CP; 118/2016/NĐ-CP;	

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
42	B-BYT-286817-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
43	B-BYT-286818-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
44	B-BYT-286819-TT	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
45	B-BYT-286820-TT	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
46	B-BYT-286821-TT	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
47	B-BYT-286822-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
48	B-BYT-286823-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
49	B-BYT-286824-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
50	B-BYT-286825-TT	Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
51	B-BYT-286828-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Bộ Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
52	B-BYT-286829-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
53	B-BYT-286830-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
54	B-BYT-286831-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
55	B-BYT-286832-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
56	B-BYT-286833-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
57	B-BYT-286834-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
58	B-BYT-286835-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
59	B-BYT-286836-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
60	B-BYT-286837-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
61	B-BYT-286838-TT	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải; Cục Y tế - Bộ Công an	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
62	B-BYT-286839-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
63	B-BYT-286840-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
64	B-BYT-286841-TT	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
65	B-BYT-286842-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
66	B-BYT-286843-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;

Phụ lục 3

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải
(Cập nhật đến ngày 15/10/2018)

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
1	B-BYT-279229-TT	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ, ngành	Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải; Cục Y tế - Bộ Công an	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;
2	B-BYT-279230-TT	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc bộ, ngành	Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải; Cục Y tế - Bộ Công an	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;
3	B-BYT-279231-TT	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc bộ, ngành	Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải; Cục Y tế - Bộ Công an	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;
4	B-BYT-286637-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ, ngành khác	Cục Quản lý Khám chữa bệnh - Bộ Y tế; Cục Quản y - Bộ Quốc phòng; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải; Cục Y tế - Bộ Công an	23/2008/QH12;	63/2012/NĐ-CP; 107/2012/NĐ-CP;	24/2015/TTLT-BYT-BGTVT; 14/2013/TT-BYT;
5	B-BYT-286838-TT	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải; Cục Y tế - Bộ Công an	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;

Phụ lục 4
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
thuộc thẩm quyền giải quyết của các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ
(Cập nhật đến ngày 15/10/2018)

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
1	B-BYT-038144-TT	Cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền.	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	34/2005/QH11;	79/2006/NĐ-CP;	02/2007/TT-BYT;
2	B-BYT-047062-TT	Cho phép thành lập ngân hàng mô trực thuộc Sở Y tế, và thuộc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế, ngân hàng mô tư nhân, ngân hàng mô thuộc bệnh viện tư nhân, trường đại học y, được tư thực trên địa bàn quản lý.	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	75/2006/QH11;	03/2008/QĐ-BYT;	
3	B-BYT-262867-TT	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	17/2014/TT-BYT;
4	B-BYT-262871-TT	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	17/2014/TT-BYT;
5	B-BYT-262874-TT	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	17/2014/TT-BYT;
6	B-BYT-262878-TT	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	17/2014/TT-BYT;
7	B-BYT-263480-TT	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		43/2013/TT-BYT;
8	B-BYT-263482-TT	Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		43/2013/TT-BYT;
9	B-BYT-265234-TT	Cấp giấy khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên	Các cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương;	06/CP; 40/2009/QH12; 10/2012/QH13; 72/2006/QH11;	34/2008/NĐ-CP; 110/2002/NĐ-CP; 126/2007/NĐ-CP; 46/2011/NĐ-CP;	14/2013/TT-BYT;
10	B-BYT-265236-TT	Cấp giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi	Các cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương;	06/CP; 40/2009/QH12;1 0/2012/QH13; 72/2006/QH11	34/2008/NĐ-CP; 110/2002/NĐ-CP; 26/2007/NĐ-CP; 46/2011/NĐ-CP;	14/2013/TT-BYT;
11	B-BYT-265237-TT	Cấp giấy khám sức khỏe cho người người mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự	Các cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương;			14/2013/TT-BYT;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
12	B-BYT-265238-TT	Khám sức khỏe định kỳ	Các cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương;			14/2013/TT-BYT;
13	B-BYT-265329-TT	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ			35/2013/TT-BYT;
14	B-BYT-265331-TT	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ			35/2013/TT-BYT;
15	B-BYT-279198-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sĩ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trước ngày 01/01/2016	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
16	B-BYT-279200-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sĩ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế từ ngày 01/01/2016	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
17	B-BYT-279217-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sĩ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, b, Khoản 1 Điều 28 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
18	B-BYT-279218-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sĩ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm c, d, đ, e và g tại Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
19	B-BYT-279219-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sĩ gia đình độc lập thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
20	B-BYT-279220-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sĩ gia đình thuộc phòng khám đa khoa tư nhân hoặc khoa khám bệnh của bệnh viện đa khoa	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
21	B-BYT-279221-TT	Cấp bổ sung lồng ghép nhiệm vụ của phòng khám bác sĩ đối với trạm y tế cấp xã	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
22	B-BYT-279222-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sĩ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
23	B-BYT-279223-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sĩ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
24	B-BYT-279224-TT	Bổ sung, điều chỉnh phạm vi hoạt động bác sĩ gia đình đối với Phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	16/2014/TT-BYT;
25	B-BYT-279243-TT	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
26	B-BYT-279244-TT	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;
27	B-BYT-279245-TT	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;
28	B-BYT-279246-TT	Cho phép ĐỘI khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT;
29	B-BYT-279247-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
30	B-BYT-279248-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
31	B-BYT-279249-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
32	B-BYT-279250-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
33	B-BYT-279251-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
34	B-BYT-279252-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
35	B-BYT-279253-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
36	B-BYT-279254-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	87/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
37	B-BYT-279255-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
38	B-BYT-279256-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
39	B-BYT-279257-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
40	B-BYT-279258-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
41	B-BYT-279259-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo với trạm xá, trạm y tế cấp xã	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
42	B-BYT-279260-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
43	B-BYT-279261-TT	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh.	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
44	B-BYT-279262-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
45	B-BYT-279263-TT	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 11/2008/QH12;	03/2011/NĐ-CP;	30/2014/TT-BYT; 41/2011/TT-BYT;
46	B-BYT-286635-TT	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		07/2015/TT-BYT;
47	B-BYT-286636-TT	Cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		07/2015/TT-BYT;
48	B-BYT-286638-TT	Cấp giấy khám sức khỏe cho người lái xe	Các cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương;	23/2008/QH12;	63/2012/NĐ-CP; 107/2012/NĐ-CP;	24/2015/TTLT-BYT-BGTVT; 14/2013/TT-BYT;
49	B-BYT-286639-TT	Khám sức khỏe định kỳ của người lái xe ô tô	Các cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương;	23/2008/QH12;	63/2012/NĐ-CP; 107/2012/NĐ-CP;	24/2015/TTLT-BYT-BGTVT; 14/2013/TT-BYT;
50	B-BYT-286640-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	23/2008/QH12;	63/2012/NĐ-CP; 107/2012/NĐ-CP;	24/2015/TTLT-BYT-BGTVT; 14/2013/TT-BYT;
51	B-BYT-288644-TT	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;
52	B-BYT-286645-TT	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
53	B-BYT-286646-TT	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;
54	B-BYT-286647-TT	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT; 278/2016/TT-BTC;
55	B-BYT-286648-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;		29/2015/TT-BYT;
56	B-BYT-286687-TT	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT;
57	B-BYT-286688-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT;
58	B-BYT-286689-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT;
59	B-BYT-286826-TT	Đề nghị kiểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh	Cơ sở đào tạo đủ điều kiện được công nhận;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	
60	B-BYT-286827-TT	Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh	Cơ sở đào tạo đủ điều kiện được công nhận;	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	
61	B-BYT-286844-TT	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
62	B-BYT-286845-TT	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
63	B-BYT-286846-TT	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
64	B-BYT-286847-TT	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
65	B-BYT-286848-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
66	B-BYT-286849-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
67	B-BYT-286850-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
68	B-BYT-286851-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
69	B-BYT-286852-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
70	B-BYT-286853-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
71	B-BYT-286854-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
72	B-BYT-286855-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
73	B-BYT-286856-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
74	B-BYT-286857-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
75	B-BYT-286858-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
76	B-BYT-286859-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
77	B-BYT-286860-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
78	B-BYT-286861-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kinh thuốc	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
79	B-BYT-286862-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
80	B-BYT-286863-TT	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	
81	B-BYT-286864-TT	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage)	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	
82	B-BYT-286865-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xã, trạm y tế xã	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
83	B-BYT-286866-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
84	B-BYT-286867-TT	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
85	B-BYT-286868-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2018/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
86	B-BYT-286869-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
87	B-BYT-286870-TT	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
88	B-BYT-286871-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
89	B-BYT-286872-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ	40/2009/QH12;	87/2011/NĐ-CP; 109/2016/NĐ-CP;	278/2016/TT-BTC;
90	BYT-286972	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục I	Các cơ sở khám chữa bệnh	95/2015/QH13;	109/2016/NĐ-CP;	14/2013/TT-BYT; 22/2017/TT-BYT; 17/2018/TT-BYT
91	BYT-286973	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định tại Phụ lục I nhưng mắc một hoặc một số bệnh, tật quy định tại Phụ lục II	Các cơ sở khám chữa bệnh	95/2015/QH13;	109/2016/NĐ-CP;	14/2013/TT-BYT; 22/2017/TT-BYT; 17/2018/TT-BYT
92	BYT-286974	Khám sức khỏe định kỳ đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam	Các cơ sở khám chữa bệnh	95/2015/QH13;	109/2016/NĐ-CP;	14/2013/TT-BYT; 22/2017/TT-BYT; 17/2018/TT-BYT